

Số: 498/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 67/TTr-CAT-PA03 ngày 06 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023.

Điều 2. Giao Giám đốc Công an tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an (Cục ANCTNB);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Vĩnh Long (theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2022);
- CVP, PCVP. UBND tỉnh;
- VP.TU, VP.ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng PV01, Phòng PA03);
- Ban TCDNC, HC-TC;
- Lưu: VT, 2.22.05



Lữ Quang Ngời

KẾ HOẠCH

Công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN); cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp cần tiếp tục xác định công tác bảo vệ BMNN là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài, đặt trong tổng thể công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chính trị nội bộ; nêu cao tinh thần trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo vệ BMNN. Gắn chặt nhiệm vụ bảo vệ BMNN với công tác chuyên môn và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp và phải đi vào thực tiễn, hiệu quả đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân biết, thực hiện nghiêm túc; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kỹ thuật, kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động thu thập, lấy cắp, chiếm đoạt BMNN của các đối tượng, không để các thế lực thù địch, phân tử xấu lợi dụng chống phá phục vụ âm mưu, ý đồ của chúng; khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương với Công an tỉnh trong xác minh, xử lý các vụ lộ, mất BMNN.

4. Công tác bảo vệ BMNN phải xác định được nhiệm vụ trọng tâm trước mắt và lâu dài; quá trình thực hiện tránh qua loa, hình thức.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương nắm vững và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Đảng, pháp luật về bảo vệ BMNN và các quy định pháp luật khác có liên quan, như: Luật Bảo vệ BMNN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các danh mục BMNN do Thủ tướng Chính phủ ban hành; các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các quy chế, văn bản chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN của Bộ Công an, Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và nội quy bảo vệ BMNN của các cơ quan, đơn vị, địa

phương các cấp. Việc tuyên truyền, phổ biến được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, trong đó phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông, Cổng thông tin điện tử, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền, tạo sự lan tỏa, hiệu quả để cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người dân tiếp cận, nghiên cứu, thực hiện nghiêm túc.

2. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy,... Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác quản lý cán bộ, đảng viên (trong đó: có quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có nắm giữ BMNN ra nước ngoài công tác, học tập, tham quan du lịch hoặc giải quyết việc riêng); nâng cao kiến thức, ý thức cảnh giác bảo vệ BMNN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong quan hệ tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài và khi ra nước ngoài. Chủ động các biện pháp phòng ngừa, bảo vệ BMNN trong hoạt động đối ngoại, đầu tư hợp tác kinh tế, tránh bị đối tác nước ngoài lợi dụng để thu thập BMNN. củng cố, kiện toàn bộ phận bảo mật và phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN tại cơ quan, địa phương các cấp; bố trí CBCCVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định, nhất là những người công tác tại cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, người làm công tác trực tiếp đến BMNN (công tác cơ yếu, soạn thảo, phát hành, bảo quản, lưu giữ BMNN,...).

3. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan chức năng và tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, nhằm kịp thời phát hiện và có giải pháp khắc phục sơ hở, chấn chỉnh các trường hợp còn hạn chế, xử lý nghiêm vi phạm trong các khâu: soạn thảo, sao, chụp, thống kê, lưu giữ, bảo quản, vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa BMNN; sử dụng, quản lý, bảo vệ thiết bị, máy tính lưu trữ dữ liệu BMNN; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN; phổ biến, trao đổi, cung cấp thông tin có nội dung BMNN,... chưa đúng quy định của pháp luật của CBCCVC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ BMNN, nhân rộng cách làm hay trong công tác bảo vệ BMNN.

4. Rà soát các văn bản, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN, từ đó đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, điều chỉnh hoàn thiện quy chế, nội quy bảo vệ BMNN phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ BMNN trong tình hình mới.

5. Tăng cường bảo vệ BMNN trên không gian mạng (nhất là trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng Internet, các nền tảng mạng xã hội,...), trong đó chủ động rà soát, phát hiện và dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ tấn công, xâm nhập hệ thống mạng thông tin, gián điệp mạng; tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại để kiểm soát, giám sát nhằm bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống mạng thông tin, phòng chống lộ, mất BMNN (nhất là tại các cơ quan, bộ phận trọng yếu, cơ mật); có giải pháp hữu hiệu để khắc phục các lỗ hổng bảo mật, các điểm yếu của hệ thống mạng thông tin, các

trang, công thông tin điện tử, các phần mềm quản lý, truyền gửi, lưu trữ dữ liệu điện tử; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các cuộc họp, hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN; kiểm tra, kiểm soát thông tin trước khi đăng tải trên công, trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin khác có kết nối mạng Internet, mạng diện rộng, mạng nội bộ.

Phát hiện, xử lý triệt để, nghiêm khắc các trường hợp CBCCVC soạn thảo, lưu giữ văn bản, tài liệu có nội dung BMNN trên máy tính kết nối mạng Internet, mạng diện rộng không có bảo mật đường truyền, không có sử dụng phương thức, kỹ thuật của cơ yếu; sử dụng những tiện ích của điện thoại thông minh, máy tính,... có kết nối với mạng Internet để chụp ảnh, lưu giữ, chuyển, nhận thông tin có nội dung BMNN (Zalo, Facebook, Email, Viber,...) hoặc tự ý cung cấp BMNN trên không gian mạng trái với quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước.

6. Tổ chức thực hiện “Điều khoản chuyển tiếp” theo quy định tại Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN (rà soát, phân loại BMNN theo thời gian và độ mật đã được xác định trước ngày 01/01/2019 để xác định thời hạn bảo vệ tương ứng với từng cấp độ mật theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN).

7. Bố trí cơ sở vật chất và nguồn kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN.

8. Tổ chức điều tra, xác minh làm rõ và xử lý nghiêm các vụ lộ, mất BMNN, các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo công tác bảo vệ BMNN, nhất là các vụ lộ, mất BMNN; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến BMNN.

9. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” gắn với trách nhiệm tham gia bảo vệ BMNN. Làm tốt công tác bảo vệ trụ sở cơ quan, nhất là các địa điểm, nơi có hoạt động, lưu giữ BMNN.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ BMNN theo phân công, phân cấp của Bộ Công an; tiếp tục làm tốt công tác tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn tỉnh; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; chú trọng tổ chức tập huấn chuyên sâu công tác bảo vệ BMNN cho lãnh đạo và CBCCVC của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác bảo vệ BMNN.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị các nội dung, điều kiện phục vụ các hội nghị, cuộc họp về công tác bảo vệ BMNN do UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh tổ chức; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phân công người thực hiện nhiệm vụ chuyên trách bảo vệ BMNN tại

UBND tỉnh (bộ trí tại Văn phòng UBND tỉnh) theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN.

- Dự trù kinh phí, đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định; phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ BMNN.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, gắn với đảm bảo an ninh, an toàn thông tin tại các cơ quan, địa phương, nhằm kịp thời phát hiện và có giải pháp khắc phục những sơ hở, thiếu sót, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (trường hợp cần thiết hoặc có dấu hiệu nghi vấn lộ, mất BMNN, có hành vi vi phạm bảo vệ BMNN, Công an tỉnh chủ động tiến hành kiểm tra đột xuất, nếu phát hiện có sai phạm thì xem xét xử lý nghiêm); hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí, trang bị các cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ BMNN.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, ban, ngành liên quan tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo vệ BMNN để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo đúng quy định; ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo vệ BMNN của UBND tỉnh Vĩnh Long; Quyết định quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo đúng quy định.

- Tổ chức điều tra, xác minh làm rõ và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân làm lộ, mất BMNN.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm công tác bảo vệ BMNN do Bộ Quốc phòng, Quân khu 9 quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc xác định BMNN và độ mật của BMNN, quản lý, lưu trữ, thu hồi, tiêu hủy, giải mật,... tài liệu, vật chứa BMNN liên quan đến lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Tổ chức kiểm tra, phát hiện và chấn chỉnh, khắc phục tồn tại trong thực hiện công tác bảo vệ BMNN trong nội bộ và tại các Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, xã, không để xảy ra lộ, mất BMNN, không để các đối tượng xấu lợi dụng để gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi phát hiện các vụ việc lộ, mất BMNN liên quan đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, chủ động phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh xác minh làm rõ và đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo xử lý.

3. Sở Nội vụ: chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác bảo vệ BMNN trên lĩnh vực nội vụ, trong đó chú trọng bảo vệ BMNN trong công tác cán bộ, văn thư, lưu trữ, tín ngưỡng, tôn giáo, thi tuyển, xét tuyển, sát hạch công chức, viên chức (nhất là khâu làm đề thi, đáp án, phách và chấm thi),... Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan đề xuất cấp có thẩm quyền sắp xếp, bố trí và điều chuyển CBCCVC công tác tại cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước.

4. Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN đến CBCCVV và người dân biết; phối hợp trong kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc BMNN do UBND tỉnh ban hành; thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành có nội dung thuộc danh mục BMNN, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và Quyết định số 42/2009/QĐ-TTg ngày 16/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc BMNN.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, tham mưu UBND tỉnh về thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng và bảo vệ BMNN trong quản lý, sử dụng máy tính, thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống mạng thông tin (LAN, Internet, phần mềm quản lý văn bản điện tử,...) của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý, điều hành; khắc phục sơ hở, thiếu sót,... đáp ứng tốt các yêu cầu, nhiệm vụ công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trên không gian mạng gắn với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Bảo vệ việc khai thác, vận chuyển và phát bưu gửi KT1, việc thẩm tra tiêu chuẩn chính trị người lao động tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại Bưu điện tỉnh và các bưu cục được chỉ định cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.

6. Sở Tài chính: phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Thông tư số 110/2013/TT-BTC ngày 14/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc công tác bảo vệ BMNN.

7. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phân công người thực hiện nhiệm vụ chuyên trách bảo vệ BMNN tại UBND tỉnh (bố trí tại Văn phòng UBND tỉnh) theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN.

8. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình tổ chức triển khai đảm bảo các nội dung công tác trọng tâm tại mục II Kế hoạch này, trong đó chú trọng:

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản chỉ đạo về bảo vệ BMNN của các cơ quan cấp trên.

Chủ động hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN, nhất là nguy cơ tiềm ẩn lộ, mất BMNN trên không gian mạng.

b) Cơ quan chủ trì tham mưu Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND tỉnh và UBND tỉnh tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN thì phải trao đổi, đề nghị Công an tỉnh hỗ trợ kiểm tra đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

c) Xây dựng và điều chỉnh hoàn thiện Nội quy bảo vệ BMNN của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, người Việt Nam được giao nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến BMNN và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN tại cơ quan, địa phương và có yếu tố nước ngoài; điều chỉnh độ mật, giải mật, tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN. Thực hiện đúng quy định về xác định độ mật của BMNN; lập các sổ quản lý BMNN đi, đến, sao chụp, chuyển giao BMNN, khắc các dấu BMNN; làm bì văn bản để gửi tài liệu BMNN; thống kê, lưu giữ, bảo quản, sao, chụp, tiêu hủy, phổ biến BMNN; mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ, kê cả ra nước ngoài; việc thực hiện cam kết bảo vệ BMNN của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi đề nghị cung cấp chuyển giao BMNN và trường hợp nghỉ việc, nghỉ hưu, chuyển công tác theo đúng quy định của Luật Bảo vệ BMNN. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN thuộc phạm vi quản lý. Quán triệt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc diện quản lý chấp hành nghiêm không đăng tải, chia sẻ thông tin, tài liệu BMNN trên mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

d) Căn cứ vào quy mô, tính chất hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương mà thành lập, kiện toàn, củng cố bộ phận bảo mật (Tổ công tác bảo vệ BMNN đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN đối với UBND cấp huyện, cấp xã); phân công người thực hiện nhiệm vụ tác bảo vệ BMNN theo quy định.

đ) Tổ chức tập huấn việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

e) Tùy tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị bố trí số lượng máy tính độc lập (máy tính không kết nối các loại mạng, phục vụ riêng cho việc soạn thảo, lưu trữ tài liệu BMNN) phù hợp. Đề xuất, phối hợp với Công an tỉnh trong kiểm tra an ninh, an toàn các trang thiết bị điện tử, tin học phục vụ cho công tác bảo vệ BMNN trước khi đưa vào sử dụng, kê cả được phía đối tác nước ngoài viện trợ; lập hồ sơ thực hiện công tác bảo vệ BMNN tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

9. Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh: tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN năm 2023 tại cơ quan, đơn vị trực thuộc. **Ban Pháp chế HĐND tỉnh** phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan liên quan trong việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc BMNN do HĐND tỉnh ban hành theo Quyết định số 42/2009/QĐ-TTg ngày 16/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có

nội dung thuộc BMNN, nếu có kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc quá trình rà soát, kiểm tra phát hiện.

10. Bưu điện tỉnh: có trách nhiệm cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 theo Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; Thông tư số 15/2022/TT-BTTTT ngày 31/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 31/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 khi gửi tài liệu, vật chứa BMNN trên địa bàn tỉnh; tổ chức thẩm tra tiêu chuẩn chính trị người lao động tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại các bưu cục trực thuộc theo Quyết định số 2183/QĐ-BTTTT ngày 20/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn người lao động tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển các thư BMNN có đóng dấu A, B, C.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, nghiêm túc và báo cáo kết quả công tác bảo vệ BMNN năm 2023 theo đúng quy định. Thời gian gửi kế hoạch **trước ngày 20/3/2023** và gửi báo cáo **trước ngày 10/11/2023** về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ) để theo dõi, tổng hợp theo quy định. Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương nào thực hiện không nghiêm túc, khi kiểm tra phát hiện sai phạm, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan chủ quản cấp trên.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (Thường trực Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh, số điện thoại 0693.706.245) để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Giao Giám đốc Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ về Bộ Công an theo đúng quy định./.